TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG NHÉ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2025/QĐCNHGT-TA	*Mường Nhé, ngày 06 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của người khởi kiện ông Bùi Thanh T; người bị kiện bà Lò Thị Nh.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 5 năm 2025 về việc tranh chấp hợp đồng vay tiền của người khởi kiện ông Bùi Thanh T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 6 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ tranh chấp hợp đồng vay tiền của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Bùi Thanh T, sinh năm 1984; Địa chỉ: T 01, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Người bị kiện: Bà Lò Thị Nh, sinh năm 1986; địa chỉ: Bản N 1, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 6 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

Về tiền nợ gốc: Bà Lò Thị Nh có trách nhiệm trả lại số tiền gốc là 65.000.000 đồng *(Sáu mươi lăm triệu đồng)* cho ông Bùi Thanh T. Bà Nh sẽ trả bằng tiền mặt cho ông Bùi Thanh T, trả vào ngày 20 hàng tháng, bắt đầu trả từ tháng 6 năm 2025, mỗi tháng trả 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*) cho đến khi hết.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án không thi hành án hoặc thi hành không đầy đủ số tiền phải thi hành thì người phải thi hành

án còn phải chịu tiền lãi của số tiền chưa thi hành theo mức lãi suất qui định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về các vấn đề khác: Không.

II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Phòng TT, KT và THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND huyện Mường Nhé;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Nhung